Ký bởi: CỤC THUẾ
Cơ quan:
Thời gian ký: 25/08/2026 14:19:07+07:00

BỘ TÀI CHÍNH
CỤC THUẾ

Số: 6243 /CT-QLNT
V/v trả lời kiến nghị tại công văn số 8669/BNNMT-CCPT của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 8 năm 2026

Kính gửi: Hiệp hội Rau quả Việt Nam.

Cục Thuế nhận được công văn số 8669/BNNMT-CCPT ngày 03/8/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc trả lời kiến nghị của các Hiệp hội, doanh nghiệp tại Hội nghị với các Hiệp hội ngành hàng về thúc đẩy xuất khẩu nông lâm nghiệp thủy sản 6 tháng cuối năm 2026, trong đó có kiến nghị của Hiệp hội Rau quả Việt Nam.

Tại kiến nghị số 2.1 Mục 2 của Hiệp hội Rau quả Việt Nam có nêu: *"Một số quy định về chứng từ trong mua bán giữa doanh nghiệp và hộ sản xuất gây khó cho doanh nghiệp, thuế GTGT đầu vào cho sản xuất cần được xem xét giải quyết để tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp."* Về vấn đề này, Cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Về chứng từ trong mua bán giữa doanh nghiệp và hộ sản xuất gây khó cho doanh nghiệp:

- Quy định hiện hành về chính sách thuế và quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 141/2026/NĐ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ quy định (sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 8 Nghị định số 68/2026/NĐ-CP ngày 05/3/2026 của Chính phủ) quy định về sử dụng hóa đơn điện tử:

*"**Điều 1.***

...

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 8 Nghị định số 68/2026/NĐ-CP như sau:

"5. Sử dụng hóa đơn điện tử

a) Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có doanh thu năm trên 01 tỷ đồng thì phải áp dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế, hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền có kết nối dữ liệu với cơ quan thuế.

Trường hợp hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có nhiều địa điểm kinh doanh thì sử dụng mã số thuế của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh cho tất cả các cửa hàng và phải ghi rõ mã địa điểm kinh doanh trên hóa đơn;

b) Trường hợp hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có doanh thu năm từ 01 tỷ đồng trở xuống đáp ứng điều kiện và có nhu cầu sử dụng hóa đơn điện tử thì đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế hoặc hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền có kết nối dữ liệu với cơ quan thuế;

c) Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh mới ra kinh doanh tại Điều 9 Nghị định này hoặc hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có doanh thu năm trước chưa trên 01 tỷ đồng (trừ trường hợp đã đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử theo điểm b khoản này) nhưng trong năm tính thuế có doanh thu trên 01 tỷ đồng trở lên thì phải áp dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế, hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền có kết nối dữ liệu với cơ quan thuế. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử trong thời gian 30 ngày kể từ ngày cuối cùng của kỳ tính thuế có doanh thu lũy kế trên 01 tỷ đồng."

- Quy định hiện hành về hóa đơn điện tử, chứng từ điện tử, tại Nghị định số 254/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật quản lý thuế số 108/2025/qh15 về hóa đơn điện tử, chứng từ điện tử, quy định như sau:

(i) Tại điểm d khoản 1 Điều 6 quy định về đối tượng sử dụng hóa đơn điện tử:

*"**Điều 6. Đối tượng sử dụng hóa đơn điện tử***

1. Đối tượng sử dụng hóa đơn điện tử gồm:

...

d) Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có doanh thu năm trên 01 tỷ đồng hoặc hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh bán tài sản phải đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng thì phải áp dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế, hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền có kết nối dữ liệu với cơ quan thuế.

Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh không thuộc trường hợp sử dụng hóa đơn điện tử mà có nhu cầu sử dụng hóa đơn điện tử thì đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế hoặc hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền có kết nối dữ liệu với cơ quan thuế."

(ii) Tại khoản 1 Điều 7 quy định về trường hợp không phải sử dụng hóa đơn điện tử:

*"**Điều 7. Trường hợp không phải sử dụng hóa đơn điện tử***

1. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh bán hàng hóa, dịch vụ thuộc trường hợp lập bảng kê thu mua hàng hóa, dịch vụ theo quy định pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp trừ trường hợp đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử."

Như vậy, pháp luật hiện hành đã có quy định cụ thể về trường hợp hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có doanh thu năm trên 01 tỷ đồng thì phải áp dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế, hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền có kết nối dữ liệu với cơ quan thuế; trường hợp hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh không thuộc trường hợp sử dụng hóa đơn điện tử nêu trên mà có nhu cầu sử dụng hóa đơn điện tử thì đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế hoặc hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền có kết nối dữ liệu với cơ quan thuế. Trường hợp hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh bán hàng hóa, dịch vụ lập bảng kê thu mua hàng hóa, dịch vụ theo quy định pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp thì không phải sử dụng hóa đơn điện tử.

2. Về thuế giá trị gia tăng (GTGT) đầu vào cho sản xuất cần được xem xét giải quyết để tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp: Do không có hồ sơ, tài liệu cụ thể, Cục Thuế có ý kiến như sau:

Thuế GTGT thu theo hàng hóa, dịch vụ không phân biệt đối tượng, mục đích sử dụng hàng hóa, dịch vụ. Luật Thuế GTGT không có quy định về việc miễn, giảm thuế GTGT. Pháp luật thuế GTGT đã có ưu đãi ở mức cao đối với lĩnh vực nông nghiệp, cụ thể:

- Về đối tượng không chịu thuế:

+ Sản phẩm cây trồng, rừng trồng, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường của tổ chức, cá nhân tự sản xuất, đánh bắt bán ra và ở khâu nhập khẩu. Doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã mua sản phẩm cây trồng, rừng trồng, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường bán cho doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khác thì không phải kê khai, tính nộp thuế giá trị gia tăng nhưng được khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào.

+ Sản phẩm giống vật nuôi theo quy định của pháp luật về chăn nuôi, vật liệu nhân giống cây trồng theo quy định của pháp luật về trồng trọt.

+ Thức ăn chăn nuôi theo quy định của pháp luật về chăn nuôi; thức ăn thủy sản theo quy định của pháp luật về thủy sản.

- Về đối tượng áp dụng thuế suất thuế GTGT 5% (là mức ưu đãi so với mức thuế suất phổ thông 10%):

+ Phân bón, quặng để sản xuất phân bón, thuốc bảo vệ thực vật và chất kích thích tăng trưởng vật nuôi theo quy định của pháp luật;

+ Dịch vụ đào đắp, nạo vét kênh, mương, ao hồ phục vụ sản xuất nông nghiệp; nuôi trồng, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh cho cây trồng; sơ chế, bảo quản sản phẩm nông nghiệp;

+ Sản phẩm cây trồng, rừng trồng (trừ gỗ, măng), chăn nuôi, thuỷ sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường, trừ sản phẩm thuộc đối tượng không chịu thuế.

Như vậy, chính sách thuế GTGT đã có ưu đãi ở mức cao đối với lĩnh vực nông nghiệp, việc đề nghị nghiên cứu chính sách thuế GTGT đầu vào đối với hoạt động nông nghiệp sẽ dẫn đến: (i) không thể liệt kê hết các hàng hóa, dịch vụ là đầu vào của lĩnh vực nông nghiệp và (ii) gây bất bình đẳng với người nộp thuế khác khi sử dụng các hàng hóa, dịch vụ cùng loại. Do đó, đề nghị Hiệp hội thực hiện theo quy định của pháp luật.

Cục Thuế có ý kiến để Hiệp hội Rau quả Việt Nam được biết./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Phó CTrg Đặng Ngọc Minh (để b/c);
- Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường (Bộ Nông nghiệp và Môi trường – số 10 Nguyễn Công Hoan, phường Giảng Võ, TP Hà Nội (để biết);
- Cục CST – BTC (để biết);
- Website CT;
- Lưu VT, QLNT.

TL. CỤC TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG BAN QUẢN LÝ, PHÁT TRIỂN NGUỒN THU
PHÓ TRƯỞNG BAN

Phạm Thị Minh Hiền

31105 | QLIVT (MH)